

<p><b>E-ĐKC 10</b></p>	<p>10.1. Tạm ứng: không áp dụng.  10.2. Thanh toán  - Phương thức thanh toán: Chuyển khoản  - Đồng tiền thanh toán: VND.  - Thời hạn thanh toán:  <i>Giá trị thanh toán của hợp đồng căn cứ trên khối lượng công việc nghiệm thu và được chia làm các đợt như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Đợt 1: Khi sản phẩm tư vấn hồ sơ Khảo sát, lập BCKTKT được nghiệm thu và được đánh giá đạt chất lượng, tiến độ, tuân thủ các điều kiện của hợp đồng thì Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu không quá 60% giá trị hợp đồng trong vòng 06 tháng kể từ ngày nhà thầu phát hành hóa đơn cho khối lượng hoàn thành và có đầy đủ các tài liệu liên quan hợp lệ theo quy định.</li> <li>✓ Đợt 2: Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu không quá 30% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 06 tháng sau khi bàn giao công trình đưa vào sử dụng.</li> <li>✓ Đợt 3: Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu 10% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 06 tháng sau khi công trình được phê duyệt quyết toán và thanh lý hợp đồng.</li> </ul> <p>* Ghi chú:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Mức thuế GTGT được xác định theo quy định về thuế có hiệu lực tại thời điểm nghiệm thu công việc.</li> </ul> <p>* Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc bị chấm dứt theo Điều 19.1 và Điều 20 Hợp đồng này.</p>
<p><b>E-ĐKC 17</b></p>	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng.  Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau:  Nhà thầu bị phạt theo mức: 0,1% cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.  Tổng số tiền phạt không vượt quá: 254.332.000 VNĐ Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.  Trường hợp áp dụng bồi thường thiệt hại thì quy định về bồi thường thiệt hại theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</li> <li>- Sai sót về khối lượng vật tư thiết bị: Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ giá trị vật tư thiết bị tồn kho sau khi kết thúc đóng điện công trình của những vật tư thiết bị mà giá trị tồn kho vượt quá 5% giá trị đã mua của chủng loại vật tư thiết</li> </ul>

	<p>bị đó khi mà Chủ đầu tư đã mua sắm theo đúng khối lượng, qui mô nhà thầu lập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sai sót về thiết kế: Bồi thường 100% thiệt hại.</li> <li>+ Trong trường hợp Nhà thầu thiết kế sai dẫn đến việc công trình phải phá đi làm lại thì Nhà thầu phải chịu toàn bộ các chi phí của việc làm lại và các chi phí gây ra ra do việc phải làm lại ảnh hưởng đến tiến độ công trình.</li> <li>+ Nhà thầu không xem xét bổ sung nhiệm vụ khảo sát khi thấy rằng cần phải bổ sung các hạng mục khảo sát mới có đủ căn cứ thiết kế dẫn đến phải điều chỉnh, bổ sung khối lượng hoặc thay đổi hoàn toàn thiết kế thì phần giá trị phát sinh thêm nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường do việc thiếu trách nhiệm trong việc khảo sát.</li> <li>+ Nhà thầu không tiến hành khảo sát theo phương án đã duyệt, hoặc kết quả khảo sát trên hồ sơ không đúng với thực tế tại vị trí khảo sát do nhà thầu thiếu trách nhiệm trong công tác khảo sát dẫn đến phát sinh, điều chỉnh làm tăng chi phí cho chủ đầu tư.</li> <li>+ Bồi thường do không thực hiện các thỏa thuận thuộc trách nhiệm của đơn vị tư vấn với đơn vị liên quan dẫn đến việc khi triển khai thi công ban quản lý bị đơn vị liên quan phạt, hoặc xử lý vì phạm với Ban quản lý vì không thỏa thuận.</li> </ul>
<p><b>E-ĐKC 19.1</b></p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a) Chủ đầu tư có thể chấm dứt việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên B. Nếu trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A về sai sót hoặc chậm trễ của Bên B trong khi thực hiện các nghĩa vụ của họ theo hợp đồng này, Bên B vẫn không có biện pháp sửa chữa hoặc cố tình không sửa chữa sai sót đó.</li> <li>b) Chủ đầu tư có thể gửi thông báo chấm dứt hợp đồng cho Bên B khi phát hiện Bên B lâm vào tình trạng phá sản mà không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của chủ đầu tư được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.</li> <li>c) Nếu xảy ra sự kiện bất khả kháng, sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện này mà Bên B vẫn không thể thực hiện được dịch vụ.</li> <li>d) Nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng;</li> </ol> <p>Trong trường hợp chủ đầu tư chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng theo khoản 1 điều này, chủ đầu tư có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt đó. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường</p>

	cho chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt.
--	--